MẪU CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI NHÂN VIÊN ÁP DỤNG TRONG DOANH NGHIỆP

员工福利政策模板在企业中的应用

I. Chính sách tiền lương, phụ cấp, ngày phép, giờ làm việc:（薪酬政策、津贴、休假、工作时间）

• Lương trả theo năng lực nhân viên thông qua cơ chế lương dự án.

• Trả lương theo nhiệm vụ.
• Xét tăng lương CƠ BẢN 2 lần/năm.
• Công tác phí trong nước, ngoài nước rõ ràng, đầy đủ.
• Trợ cấp nhà ở.
• Trợ cấp điện thoại.
• Trợ cấp tham gia các câu lạc bộ ngoại khóa.
• Trợ cấp bằng cấp cho nhân viên đạt chứng chỉ tiếng Nhật, chứng chỉ quản lý dự án (như PMF, PMP), SAP Consultant, Chứng chỉ lập trình Java, .Net lên đến 1,000,000/lần.
• Trả tiền tăng ca đầy đủ theo luật lao động hiện hành.
• 12 ngày phép/năm. Làm việc trên 1 năm được thêm 1 ngày phép.
• Làm việc từ thứ 2 đến thứ 6.
• Nhân viên nữ làm việc trên 1 năm và có hợp đồng không xác định thời hạn thì được làm việc 7 giờ/ngày.
• 根据员工能力支付工资，通过项目薪酬机制进行支付。
• 按任务支付工资。
• 每年基本薪资调整两次。
• 国内外差旅费用明确、完整。
• 住房津贴。
• 电话津贴。
• 参与课外俱乐部活动津贴。
• 为获得日语证书、项目管理证书（如PMF、PMP）、SAP顾问证书、Java编程证书、.Net证书的员工提供津贴，每次最高

可达1,000,000越南盾。
• 按现行劳动法支付加班费。
• 每年12天带薪休假。工作满1年者可享受额外1天带薪休假。
• 工作时间为周一至周五。
• 女性员工工作满1年并签订无固定期限合同的，可享受每天工作7小时。

II. Chính sách bảo hiểm:保险政策

• Đóng Bảo hiểm đầy đủ theo quy định luật lao động hiện hành.
• Khám sức khỏe hàng năm tại các cơ sở y tế uy tín chất lượng

cao.

• Bảo hiểm tai nạn 24/24 cho các trường hợp thường xuyên công tác trong nước.
• Bảo hiểm công tác nước ngoài.

• 按照现行劳动法规定，足额缴纳社会保险。
• 每年在信誉良好的高质量医疗机构进行体检。\
• 为经常在国内出差的员工提供24小时意外保险。
• 提供国外出差保险。

III. Quy chế đãi ngộ nhân viên: 员工福利规定

1. Thăm hỏi:探访
• Đau ốm: Chế độ dành cho CBNV hoặc bố mẹ đẻ (bố mẹ vợ/chồng) bị bệnh / tai nạn phải nghỉ ở viện dài ngày ở bệnh viện theo chỉ định của bác sỹ. Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.
• Thai sản:产假
o Cho sản phụ là nhân viên nữ trong công ty: Công ty sẽ có chế độ riêng cho sản phụ và thường sẽ được gửi cùng
lương tháng tiếp theo của nhân viên nữ. Ngoài ra, nhân
viên nữ sẽ được nghỉ sinh theo quy định của pháp luật.
Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.

o Cho em bé mới sinh: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định. Doanh nghiệp có thể quyết định chế độ đãi ngộ cho
tối đa 2 bé.
• Ma chay: Nhân viên có tứ thân phụ mẫu (bố mẹ đẻ, bố mẹ
vợ/chồng) mất sẽ hưởng chế độ phúng viếng của công ty. Mức phúng viếng sẽ do doanh nghiệp quyết định.
• Cưới hỏi: Nhân viên không kể cấp bậc trong công ty kết hôn
sẽ được hưởng chế độ mừng cưới hỏi của công ty. Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định. Công ty có thể đặt giới hạn cho việc mừng cưới hỏi nếu nhân viên cưới hỏi nhiều lần trong thời gian làm việc. Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.
• 1生病：针对员工或其父母（配偶的父母）因病或事故需要在医院住院治疗一段时间的情况，按医生的指示进行治疗。待遇标准由公司决定。
• 2产假
为公司内的女性员工提供产假：公司将为产妇提供专门的待遇，通常会在员工下个月的工资中发放。此外，女性员工将根据法律规定享受产假。
待遇标准由公司决定。
为新生儿提供待遇：待遇标准由公司决定。公司可以为最多两个婴儿决定福利政策。
• 3丧事：员工的四亲（父母、配偶的父母）去世时，将享受公司提供的慰问政策。慰问金额由公司决定。
• 4婚礼：公司内所有员工结婚时，将享受公司提供的结婚祝贺政策。待遇标准由公司决定。如果员工在工作期间结婚多次，公司可设定结婚祝
贺的次数限制。待遇标准由公司决定。

2. Chúc mừng sinh nhật: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.
生日祝福：待遇标准由公司决定。

IV. Các trường hợp thưởng cho nhân viên:

1. Thưởng ngày lễ & Nghỉ mát:
• Thưởng ngày quốc tế phụ nữ 8/3: Mức đãi ngộ do doanh
nghiệp quyết định.
• Thưởng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10: Mức đãi ngộ do doanh
nghiệp quyết định.
• Quốc tế thiếu nhi 1/6: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết
định.

• Tết Trung thu: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.
• Thưởng Tết: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.
• Thưởng ngày Quốc tế Lao động: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp
quyết định.
• Nghỉ mát: Mức đãi ngộ do doanh nghiệp quyết định.
• 国际妇女节3月8日奖励：奖励金额由企业决定。
• 越南妇女节10月20日奖励：奖励金额由企业决定。
• 国际儿童节6月1日奖励：奖励金额由企业决定。
• 中秋节奖励：奖励金额由企业决定。
• 春节奖励：奖励金额由企业决定。
• 国际劳动节奖励：奖励金额由企业决定。
• 度假奖励：奖励金额由企业决定

2. Thưởng thâm niên: Dành cho những người có thâm niên làm việc tại công ty. Càng làm việc lâu nhân viên sẽ được hưởng chế độ tốt tương ứng.

资历奖励：针对在公司工作有一定年限的员工。员工在公司工作时间越长，享受的福利待遇越好。

3. Thưởng theo hiệu quả làm việc: Tùy thuộc vào quy định của doanh nghiệp.

按工作表现奖励：根据企业的规定决定。

V. Chính sách đào tạo và thăng tiến: 培训与晋升政策

• Các khóa đào tạo kỹ năng và nghiệp vụ liên tục được tổ chức
cho các nhóm đối tượng khác nhau, với hình thức đào tạo và kiểm tra đa dạng, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên để không ngừng nâng cao trình độ của nhân viên.
• Được tham gia các lớp học ngoại ngữ tiếng Anh, tiếng Nhật.
• Có cơ hội đi onsite Nhật Bản & các nước Đông Nam Á dài hạn
hay ngắn hạn từ 1 tuần đến vài năm.
• Các lớp đào tạo về kỹ thuật.
• Riêng sinh viên mới ra trường có chương trình fresher (có
hưởng trợ cấp) nhằm đào tạo cách làm việc, kỹ thuật cơ bản.

• Chọn lọc và có chế độ đào tạo riêng biệt cho các bạn có khả
năng cao để làm các vị trí như BSE, PL.
• Chiến lược đào tạo nhân lực trẻ: Tuyển dụng và đào tạo các
thế hệ trẻ kế tiếp là chìa khoá cho sự phát triển bền vững của công ty.
• Chế độ chu cấp kinh phí đi đào tạo bên ngoài.
• 为不同群体定期组织技能和业务培训课程，采用多样化的培训和考核形式，满足员工不断学习的需求，以不断提高员
工的能力水平。
• 可参加英语和日语外语课程。
• 有机会赴日本及东南亚国家进行长期或短期（从一周到几年不等）的现场工作。
• 技术培训课程。
• 针对应届毕业生，有专门的Fresher计划（提供津贴），以培训工作方法和基本技术。
• 为具有较高潜力的人员提供筛选和针对性培训，以胜任诸如 BSE（桥梁系统工程师）、PL（项目组长）等职位。
• 年轻人才培养战略：招聘和培训新一代年轻人是公司可持续发展的关键。
• 提供外部培训费用资助制度。

VI. Chính sách hỗ trợ tài chính: 财务支持政策

Nhân viên có hoàn cảnh khó khăn được công ty hỗ trợ vay tiền mặt lãi suất 0%.

员工如遇困难，公司提供零利率现金贷款支持。

VII. Chính sách phúc lợi, văn hóa: 福利与文化政策

• Sinh nhật, trung thu, 8/3, 20/10, Tết đều có quà cho nhân
viên.

• Tặng quà dịp quốc tế thiếu nhi cho con nhân viên.
• Du lịch mỗi năm 1 lần ở resort tiêu chuẩn 4, 5 sao.
• Tham gia teambuilding dự án để gia tăng tinh thần đồng đội.
• Mỗi ngày được breaktime từ 15 đến 30 phút chiều để tập thể
dục, giao lưu tăng cường giao tiếp và ăn nhẹ.
• Chương trình Premium Friday giải trí cuối tuần.

• Có nhiều câu lạc bộ ngoại khóa do công ty tổ chức và quản lý
như võ thuật (Judo, Kendo), Đá banh, văn nghệ, Calisthenic

movement.

• Hoạt động thiện nguyện.
• Hỗ trợ ăn làm việc ngoài giờ.
• Tham gia các event lớn của công ty như Sinh nhật công ty,
Year End Party.
• Cơ hội đi công tác các chi nhánh công ty ở trung tâm thành
phố Cần Thơ, Nha Trang, Hà Nội, hay tại văn phòng chính ở Hồ Chí Minh.
• 每逢生日、中秋节、三八妇女节、十月二十日和春节，公司都会为员工准备礼物。
• 在国际儿童节为员工子女赠送礼物。
• 每年一次，员工将有机会在四星或五星级度假村度假。
• 参与项目团队建设活动，以增强团队精神。
• 每天有 15至30分钟的下午休息时间，供员工锻炼、社交，增进沟通并享用轻便小食。
• 每周五的Premium Friday娱乐活动。
• 公司组织和管理多个兴趣俱乐部，如武术（柔道、剑道）、足球、文艺、体能训练（Calisthenics）。
• 积极参与慈善活动。
• 支持员工加班时的餐饮。
• 参与公司的重大活动，如公司周年庆和年终派对。
• 有机会前往公司分支机构工作，地点包括位于美丽的城市如芹苴、芽庄、河内，或位于胡志明市的总部办公室。